|  |  |
| --- | --- |
| PHÒNG GD&ĐT THỊ XÃ ĐÔNG TRIỀU  **TRƯỜNG THCS LÊ HỒNG PHONG**  **––––––––––––––––––––––** | **NỘI DUNG ÔN TẬP KIỂM TRA HỌC KÌ I**  **NĂM HỌC 2024 – 2025**  **––––––––––––––––––––––––––––––––––––––––––** |

**MÔN NGỮ VĂN 8**

**I. ÔN TẬP HỆ THỐNG HÓA KIỄN THỨC CÁC VĂN BẢN ĐÃ HỌC Ở BÀI 3 VÀ BÀI 4**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Bài** | **Văn bản** | **Tác giả** | **Loại, thể loại** | **Đặc điểm nổi bật** | |
| **Nội dung** | **Hình thức** |
| 3 | Hịch tướng sĩ | Trần Quốc Tuấn | Hịch | Phản ánh tinh thần yêu nước, căm thù giặc và ý chí quyết chiến quyết thắng kẻ thù xâm lược của nhân dân ta. | Các hình thức nghệ thuật phong phú: lặp tăng tiến, điệp cấu trúc câu, hình ảnh phóng đại, câu hỏi tu từ, lời văn giàu cảm xúc,lập luận chặt chẽ, kết hợp giữa lý và tình. |
|  | Tinh thần yêu nước của nhân dân ta | Hồ Chí Minh | Văn nghị luận | Văn bản ca ngợi và tự hào về tinh thần yêu nước từ đó kêu gọi mọi người cùng phát huy truyền thống yêu nước quý báu của dân tộc | Xây dựng luận điểm ngắn gọn, lập luận chặt chẽ, dẫn chứng thuyết phục. Sử dụng từ ngữ giàu hình ảnh và các biện pháp nghệ thuật |
|  | Nam quốc sơn hà | ? | Thơ thất ngôn tứ tuyệt | Sông núi nước Nam là bản tuyên ngôn độc lập đầu tiên của dân tộc, khẳng định chủ quyền về lãnh thổ của đất nước và nêu cao ý chí bảo vệ chủ quyền đó trước mọi kẻ thù xâm lược. | Thể thơ thất ngôn tứ tuyệt ngắn gọn, súc tích  Ngôn ngữ dõng dạc, giọng thơ mạnh mẽ, đanh thép, hùng hồn |
| 4 | Lễ xướng danh khoa Đinh Dậu | Trần Tế Xương | Thơ thất ngôn bát cú | Miêu tả tình trạng thảm hại của kỳ thi năm Đinh Dậu (1897) tại trường Hà Nam, đồng thời thể hiện sự đau đớn, xót xa của nhà thơ đối với tình cảnh hiện thực nhốn nháo và bất ổn của xã hội thực dân nửa phong kiến ở thời điểm đó. | Cách sử dụng nghệ thuật đối, đảo ngữ trong việc tái hiện cảnh thảm hại của kỳ thi và nói lên tâm sự của tác giả. Ngôn ngữ được sử dụng trong bài thơ có tính chất khẩu ngữ, trong sáng, giản dị nhưng đầy sức biểu cảm. |
| Lai Tân | Hồ Chí Minh | Thơ thất ngôn tứ tuyệt | Phê phán chế độ nhà tù Tưởng Giới Thạch | Bài thơ có kết cấu đặc biệt, thể hiện nghệ thuật châm biếm độc đáo sắc sảo của Hồ Chí Minh |
| Một số giọng điệu của thơ trào phúng | Trần Thị Hoa Lê | Văn nghị luận | Nêu ra một số giọng điệu của thơ trào phúng: hài hước, châm biếm – mỉa mai, đả kích | Luận điểm rõ ràng, lập luận chặt chẽ, lí lẽ xác thực |

**II. Bảng so sánh đặc điểm các thể loại**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Thể loại** | **Những điểm giống nhau** | **Những điểm khác nhau** |
| Hài kịch | - Hướng vào sự cười nhạo những cái xấu xa, lố bịch, lạc hậu,… đối lập với các chuẩn mực về cái tốt, cái đẹp.  - Nhân vật thường có tính cách tiêu biểu cho các thói xấu đáng phê phán: hà tiện, tham lam, khoe mẽ,… | Có nhiều hình thức xung đột, thường sử dụng các thủ pháp trào phúng: tạo tình huống kịch, cải trang; dùng điệu bộ gây cười;… |
| Truyện cười | Dung lượng nhỏ, còn nhằm mục đích giải trí. Cốt truyện tập trung vào các yếu tố gây cười. Ngôn ngữ dân dã, nhiều ẩn ý. |
| Thơ trào phúng | Thường sử dụng lối nói phóng đại, so sánh, chơi chữ dí dỏm hay lời nói mát mẻ sâu cay. |

**III. Hệ thống hóa các kiến thức tiếng Việt đã được học.**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Nội dung tiếng Việt** | **Khái niệm cần nắm vững** | **Dạng bài tập thực hành** |
| 1 | Biệt ngữ xã hội | Là những từ ngữ có đặc điểm riêng (có thể về ngữ âm, có thể về ngữ nghĩa), hình thành trên những quy ước riêng của một nhóm người nào đó, do vậy, chỉ sử dụng trong phạm vi hẹp. | Chỉ ra biệt ngữ xã hội và nêu tác dụng. |
| 2 | Biện pháp tu từ đảo ngữ | Được tạo ra bằng cách thay đổi vị trí thông thường của các từ ngữ trong câu nhằm nhấn mạnh đặc điểm (màu sắc, đường nét), hoạt động, trạng thái của sự vật, hiện tượng, gợi ấn tượng rõ hơn hoặc bộc lộ cảm xúc của người viết (người nói). | Chỉ ra biện pháp tu từ đảo ngữ và nêu tác dụng. |
| 3 | Từ tượng hình và từ tượng thanh | - Từ tượng hình là từ gợi tả dáng vẻ, trạng thái của sự vật.  - Từ tượng thanh là từ mô phỏng âm thanh của tự nhiên hoặc con người. | Chỉ ra từ tượng hình, từ tượng thanh và phân tích tác dụng. |
| 4 | Đoạn văn diễn dịch, quy nạp, song song, phối hợp | - Đoạn văn diễn dịch: đoạn văn có câu chủ đề được đặt ở đầu đoạn, những câu tiếp theo triển khai các nội dung cụ thể để làm rõ chủ đề của đoạn văn.  - Đoạn văn quy nạp: Đoạn văn triển khai nội dung cụ thể trước, từ đó mới khái quát nội dung chung, được thể hiện bằng câu chủ đề ở cuối đoạn văn.  - Đoạn văn song song: Đoạn văn không có câu chủ đề, các câu trong đoạn có nội dung khác nhau, nhưng cùng hướng tới một chủ đề.  - Đoạn văn phối hợp: Đoạn văn kết hợp diễn dịch với quy nạp, có câu chủ đề ở đầu đoạn và cuối đoạn. | Tìm câu chủ đề, xác định kiểu đoạn văn và phân tích tác dụng cách thức tổ chức đoạn văn.. |
| 5 | Từ Hán Việt | Trong vốn từ gốc Hán, có một bộ phận các từ đơn được cảm nhận như từ thuần Việt và một bộ phận các từ phức ít nhiều gây khó hiểu. Nhóm từ gốc Hán này thường được gọi là từ Hán Việt. | Chỉ ra các yếu tố Hán Việt và giải nghĩa. |
| 6 | Sắc thái nghĩa của từ | Là phần nghĩa bổ sung cho nghĩa cơ bản, thể hiện thái độ, cảm xúc, cách đánh giá của người dùng đối với đối tượng được nhắc đến. | Phân biệt sắc thái nghĩa của từ. |

**IV.Các kiểu bài viết, yêu cầu của từng kiểu bài và đề tài đã thực hành trong bài 3 và Bài 4**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Kiểu bài viết** | **Yêu cầu của kiểu bài** | **Đề tài đã thực hành viết** |
| 1 | Viết bài văn nghị luận về một vấn đề đời sống (con người trong mối quan hệ với xã hội, cộng đồng, đất nước) | - Nêu được vấn đề nghị luận và giải thích để người đọc hiểu vì sao vấn đề này đáng được bàn đến.  - Trình bày rõ ý kiến về vấn đề được bàn; đưa ra được những lí lẽ thuyết phục, bằng chứng đa dạng để chứng minh ý kiến của người viết.  - Đối thoại với những ý kiến khác (giả định) nhằm khẳng định quan điểm của người viết.  - Nêu được ý nghĩa của vấn đề nghị luận và phương hướng hành động. | - Vấn đề giao thông ,Ô nhiễm môi trường, xây dựng nếp sống văn hóa... |
| 2 | Viết bài văn phân tích một tác phẩm văn học (thơ trào phúng) | - Giới thiệu tác giả và bài thơ; nêu ý kiến chung của người viết về bài thơ.  - Phân tích được nội dung trào phúng của bài thơ để làm rõ chủ đề.  - Chỉ ra được tác dụng của một số nét đặc sắc về nghệ thuật trào phúng được thể hiện trong bài thơ.  - Khẳng định được giá trị, ý nghĩa của bài thơ. | Phân tích bài thơ Lai Tân, Làm Lẽ... |

**II. LUYỆN ĐỀ ÔN TẬP TỔNG HỢP**

**ĐỀ 1:**

**I. ĐỌC HIỂU**

**Đọc đoạn trích sau và trả lời câu hỏi:**

(1) Đối với dân tộc Việt Nam, lòng yêu nước, tự hào dân tộc không chỉ là một tình cảm tự nhiên, mà nó còn là sản phẩm của lịch sử được hun đúc từ chính lịch sử đau thương mà hào hùng của dân tộc Việt Nam. **Lịch sử mấy nghìn năm của dân tộc Việt Nam là lịch sử đấu tranh giành lại và bảo vệ quốc gia dân tộc từ tay kẻ thù xâm lược.** Chính vì vậy mà tinh thần yêu nước đã ngấm sâu vào tình cảm, vào tư tưởng của mỗi người dân Việt Nam qua tất cả các thời đại, làm nên một sức mạnh kì diệu, giúp cho dân tộc ta đánh thắng kẻ thù này đến kẻ thù khác cho dù chúng có hùng mạnh đến đâu. Điều này đã được Chủ tịch Hồ Chí Minh tổng kết: “Dân ta có một lòng nồng nàn yêu nước. Đó là một truyền thống quý báu của ta…”, được tiếp nối từ đời này sang đời khác, từ thế hệ đi trước đến thế hệ sau.

(2) Khác với thời cha ông, thời cả dân tộc đồng lòng quyết tâm chung một lý tưởng đánh giặc cứu nước, giữ nước và bảo vệ đất nước thì yêu nước được thể hiện ở tinh thần chiến đấu, hy sinh bản thân để cống hiến cho nền hòa bình, độc lập của Tổ quốc. Ngày nay, trong thời bình, quá trình hội nhập kinh tế, văn hóa, chính trị thì tinh yêu nước được thể hiện ở nhiều khía cạnh, lĩnh vực khác nhau. Mỗi người đều có một lý tưởng sống riêng, yêu nước trước hết là làm tròn nghĩa vụ của riêng bản thân, tôn trọng văn hóa, ngôn ngữ dân tộc. Mỗi người cũng lựa chọn riêng cho mình cách riêng để thể hiện lòng yêu nước, lòng tự hào dân tộc: có người đi nghĩa vụ canh giữ biên cương, có người lựa chọn cống hiến về tri thức, có người lại chọn cống hiến trên lĩnh vực thể thao, những trận bóng đá đẹp nhất và ý nghĩa nhất cho người hâm mộ, làm rạng danh quê hương, đất nước.

*( Trích “Suy nghĩ về tinh thần yêu nước, lòng tự hào dân tộc”, Phạm Thảo, NXB Trẻ)*

**Câu 1.** Xác định thể loại và nêu luận đề của đoạn ngữ liệu.

**Câu 2.** Xác định một yếu tố Hán Việt (thông dụng) trong câu in đậm và cho biết nghĩa của yếu tố Hán Việt trong câu in đậm.

**Câu 3.** Tìm hai bằng chứng có trong đoạn ngữ liệu (2).

**Câu 4.** Nêu luận điểm của đoạn ngữ liệu (2).

**Câu 5.** Từ vấn đề nghị luận được đặt ra, em rút ra bài học gì cho bản thân? *(Hãy viết đoạn văn trả lời từ 4 đến 6 dòng)*

**ĐỀ 2**

**I. ĐỌC HIỂU**

**Đọc văn bản sau và trả lời câu hỏi:**

**MỖI NGƯỜI ĐỀU CÓ MỘT ƯỚC MƠ CHO RIÊNG MÌNH**

[…]“Mỗi người đều có một ước mơ cho riêng mình. Có những ước mơ nhỏ nhoi như của cô bé bán diêm trong truyện cổ An-đéc-xen: một mái nhà trong đêm đông giá buốt. Có những ước mơ lớn lao làm thay đổi cả thế giới như của tỷ phú Bill Gates. Mơ ước khiến chúng ta trở nên năng động một cách sáng tạo. Nhưng chỉ mơ thôi thì chưa đủ. Ước mơ chỉ trở thành hiện thực khi đi kèm với hành động và nỗ lực thực hiện ước mơ…Tất cả chúng ta đều phải hành động nhằm biến ước mơ của mình thành hiện thực.

[…]

Ngày bạn thôi mơ mộng là ngày cuộc đời bạn mất hết ý nghĩa. Những người biết ước mơ là những người đang sống cuộc sống của các thiên thần. Ngay cả khi giấc mơ của bạn không bao giờ trọn vẹn, bạn cũng sẽ không phải hối tiếc vì nó. Như Đôn Ki-hô-tê đã nói: “**Việc mơ những giấc mơ diệu kì là điều tốt nhất một người có thể làm**”.

Tôi vẫn tin vào những câu chuyện cổ tích – nơi mà lòng kiên nhẫn, ý chí bền bỉ sẽ được đền đáp. Hãy tự tin tiến bước trên con đường mơ ước của mình.

(Trích *Quà tặng cuộc sống – NXB Tổng hợp TP HCM, 2016*)

**Câu 1.** Em hãy nêu thể loại và luận đề của đoạn ngữ liệu trên.

**Câu 2.** Xác định một yếu tố Hán Việt và cho biết nghĩa của yếu tố Hán Việt đó trong câu in đâm.

**Câu 3.** Tìm ít nhất hai bằng chứng được tác giả sử dụng trong đoạn (1) của ngữ liệu.

**Câu 4.** Em hãy xác định luận điểm của đoạn (2) của ngữ liệu.

**Câu 5.** Từ vấn đề nghị luận của đoạn ngữ liệu, em rút ra được bài học gì cho bản thân mình? Viết đoạn văn từ 4 đến 6 dòng trình bày câu trả lời của em.

**ĐỀ 3**

**I. ĐỌC HIỂU (4.0 điểm)**

**Đọc văn bản sau và trả lời câu hỏi:**

**NIỀM TIN**

[…] (1) “Người trẻ bây giờ thường làm ra vẻ rất tự tin, nhưng niềm tự tin của họ thật đơn điệu. Chỉ vì kiến thức của họ được một ngôi trường danh tiếng xác nhận qua bằng cấp, tài nói năng cúa họ mang lại nhiều mối quan hệ tốt, vóc dáng cao ráo cúa họ được nhiều người để ý, hay chỉ vì quần áo của họ thuộc hàng hiệu đắt tiền là họ đã tràn đầy tự tin và vênh mặt trước mọi người. Thật tội nghiệp! Những kẻ chỉ thấy được giá trị của mình qua sự công nhận hời hợt của người khác thì phải đành chấp nhận thường xuyên lạc mất cái tôi linh thiêng của mình thôi. Vì nhận xét và tình cảm của người khác cũng rất vô thường, luôn biến đổi. Huống chi, khi ta chỉ tập trung vào những điểm chỉ đem lại cảm xúc yêu thích từ kẻ khác trong nhất thời thì thế nào ta cũng sẽ bỏ bê những giá trị sâu sắc bên trong. Sống giữa cuộc đời đầy biến động này mà lại thiếu đi những đức tính quan trọng như bình tĩnh, nhẫn nại, khiêm cung, bao dung, lạc quan, uyển chuyển...thì làm sao ta đứng vững được?

(2) Cho nên tin vào chính mình là tin vào tài năng và cả đức hạnh của mình nữa. Tài năng không chỉ để kiếm được nhiều tiền hay khiến người khác ngưỡng mộ, mà còn phải đem tới nhiều an vui cho chính mình và những người thân sống bên cạnh. Tài năng mà không có đức hạnh, chỉ để phục vụ cho cái tôi ích kỷ bé nhỏ của mình thôi thì tài năng ấy sớm muộn gì cũng sẽ đưa ta đến chỗ hủy diệt vì sự chủ quan và kiêu ngạo. Đức hạnh mà không có tài năng thì tuy không làm nên sự nghiệp lớn hay không giúp đỡ được nhiều người về phương diện vật chất, nhưng chính đức hạnh mới đem lại giá trị bình an và hạnh phúc bền vững trong tâm hôn. Khi ta có bình an và hạnh phúc thật sự, tự nó sẽ tỏa chiếu đến mọi người xung quanh qua thái độ sông của mình. Điều ấy không nhất thiết phải có nhiều tài năng mới làm được. **Hãy bình tâm nhìn lại!** Đừng mê mải chạy theo xu hướng chung nữa. Hãy quay về khơi dậy giá trị chân thật của mình để vững tin đi tới.” […]

*(Trích Hiều về trái tim – NXB Tổng hợp TPHCM, 2019)*

**Câu 1.** Em hãy xác định thể loại và nêu luận đề của đoạn ngữ liệu trên.

**Câu 2.** Xác định một yếu tố Hán Việt (thông dụng) và cho biết nghĩa của yếu tố Hán Việt đó trong câu in đâm.

**Câu 3.** Tìm hai bằng chứng được tác giả sử dụng trong đoạn (1) của ngữ liệu.

**Câu 4.** Em hãy nêu luận điểm của đoạn (2) của ngữ liệu.

**Câu 5.** Từ vấn đề nghị luận của đoạn ngữ liệu, em rút ra được bài học gì cho bản thân mình? Viết đoạn văn từ 4 đến 6 dòng trình bày câu trả lời của em.

**ĐỀ 4**

**Phần I. Đọc hiểu (4,0 điểm) *Đọc bài thơ và thực hiện các yêu cầu:***

***NÓI VỚI EM (Vũ Quần Phương)***

“Nếu nhắm mắt trong vườn lộng gió,  
Sẽ được nghe thấy tiếng chim hay,  
Tiếng lích chích chim sâu trong lá,  
Con chìa vôi vừa hót vừa bay.  
  
Nếu nhắm mắt nghe bà kể chuyện,  
Sẽ được nhìn thấy các bà tiên,  
Thấy chú bé đi hài bảy dặm,  
Quả thị thơm, cô Tấm rất hiền.  
  
Nếu nhắm mắt nghĩ về cha mẹ,  
Đã nuôi em khôn lớn từng ngày,  
Tay bồng bế, sớm khuya vất vả,  
Mắt nhắm rồi, lại mở ra ngay.”

(Nguồn: SGK *Tiếng Việt 2*, tập 1, NXB Giáo dục, 2002)

**Câu 1.** Bài thơ trênthuộc thể thơ nào? Nêu đặc điểm về gieo vần trong khổ thơ 1?

**Câu 2:** Trong bài thơ hãy tìm một từ tượng thanh? Nêu tác dụng của từ tượng thanh em vừa tìm được?

**Câu 3:** Em hãy nêu thông điệp mà tác giả muốn gửi gắm qua khổ 3 của bài thơ trên? (1,0 điểm)

**Câu 4:** Trong bài thơ cụm từ *“Nếu nhắm mắt”* được lặp lại mấy lần? Nếu giả sử bây giờ em nhắm mắt lại thì em sẽ nghĩ đến điều gì đầu tiên?Vì sao?

**Câu 5:** Em hãy viết một đoạn văn nghị luận từ 8 đến 10 câu với luận điểm: “Gia đình có vai trò cực kì quan trọng đối với mỗi con người.” theo lối viết quy nạp.

**Phần II: Làm văn (6,0 điểm)**

1, Hãy viết bài văn nghị luận về một hoạt động xã hội để lại cho em nhiều suy nghĩ, tình cảm sâu sắc. *(Gợi ý: Có thể một hoạt động từ thiện, hoạt động bảo vệ môi trường, hoạt động giáo dục truyền thống và lịch sử…)*

*2,* Văn hóa giao thông là một trong những vấn đề nóng của xã hội trong bất kì giai đoạn phát triển nào của đất nước, việc thực hiện văn hóa giao thông là trách nhiệm của toàn dân nói chung và học sinh nói riêng. Em hãy viết bài văn nghị luận trình bày suy nghĩ của mình về vấn đề: “Học sinh với văn hóa giao thông”.

*3,* Em hãy viết bài văn nghị luận trình bày suy nghĩ của mình về vấn đề: “Học sinh với văn hóa giao thông”.

4, Viết bài văn nghị luận học sinh cần có trách nhiệm với việc bảo vệ môi trường sống.